

Hà Nội, ngày tháng 3 năm 2026

**BẢN TỔNG HỢP Ý KIẾN, TIẾP THU, GIẢI TRÌNH Ý KIẾN GÓP Ý NỘI DUNG DỰ THẢO LẦN 1
THÔNG TƯ SỬA ĐỔI, BỔ SUNG MỘT SỐ ĐIỀU CỦA CÁC THÔNG TƯ TRONG LĨNH VỰC ĐĂNG KIỂM ĐƯỜNG BỘ**

Tổng số nội dung góp ý: 54 nội dung

Tổng số nội dung được tiếp thu và sửa đổi, bổ sung vào dự thảo Thông tư: 33 nội dung

Tổng số nội dung giải trình: 21 nội dung

ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý	NỘI DUNG GÓP Ý	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
Chương I. Sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 46/2024/TTBGTVT ngày 15 tháng 11 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định trình tự, thủ tục cấp mới, cấp lại, tạm đình chỉ hoạt động, thu hồi giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động kiểm định xe cơ giới của cơ sở đăng kiểm xe cơ giới, cơ sở kiểm định khí thải xe mô tô, xe gắn máy.			
Sửa đổi, bổ sung khoản 3 Điều 3 như sau:	Vụ Pháp chế	Tại khoản 1 (sửa đổi, bổ sung khoản 3 Điều 3): đề nghị rà soát lại nội dung “tổ chức đánh giá cơ sở đăng kiểm” để đảm bảo tính thống nhất, đồng bộ vì Nghị định số 166/2024/NĐ-CP và Thông tư số 50/2024/TT-BGTVT hiện nay chỉ quy định về “Tổ chức đánh giá sự phù hợp”.	Tiếp thu và sửa đổi trong dự thảo
Sửa đổi, bổ sung Điều 4 như sau:	Sở Xây dựng Lào Cai	Tại khoản 2 Điều 2 của dự thảo Thông tư sửa đổi điểm a khoản 4 Điều 4 của Thông tư 46: “a) Sở Giao thông vận tải đề nghị Cục Đăng kiểm Việt Nam tham gia đánh giá sự phù hợp đối với cơ sở vật chất và hệ thống quản lý chất lượng của cơ sở đăng kiểm theo quy định tại Nghị định quy định về điều kiện kinh doanh dịch vụ kiểm định xe cơ giới; tổ chức, hoạt	Tiếp thu và sửa đổi trong dự thảo

ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý	NỘI DUNG GÓP Ý	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
		<p>động của cơ sở đăng kiểm; niên hạn sử dụng của xe cơ giới và Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về cơ sở vật chất kỹ thuật và vị trí cơ sở đăng kiểm xe cơ giới, cơ sở kiểm định khí thải xe mô tô, xe gắn máy của Tổ chức đánh giá cơ sở đăng kiểm. Nội dung kiểm tra, đánh giá ghi nhận vào biên bản theo mẫu quy định tại Phụ lục VII, Phụ lục VIII, Phụ lục IX ban hành kèm theo Thông tư này;”</p> <p>Đề nghị cơ quan soạn thảo bỏ cụm từ “của Tổ chức đánh giá cơ sở đăng kiểm”.</p> <p><u>Lý do:</u> Khi không có Tổ chức đánh giá sự phù hợp thì mới cần đề nghị Cục Đăng kiểm phối hợp tham gia đánh giá sự phù hợp của cơ sở đăng kiểm.</p>	
	Vụ Pháp chế	<p>- Đề nghị rà soát lại nội dung “<i>Sở Giao thông vận tải</i>” trong toàn bộ dự thảo Thông tư để phù hợp với mô hình chính quyền địa phương 02 cấp hiện nay.</p> <p>- Tại khoản 1 Điều 4: đề nghị xem xét lại thành phần hồ sơ phải nộp để bảo đảm phù hợp với quy định tại khoản 3 và khoản 4 Điều này. Tương tự, đề nghị rà soát tại khoản 5 Điều này tại dự thảo Thông tư.</p> <p>- Tại khoản 3 Điều 4: đề nghị rà soát lại nội dung “trong thời hạn 05 ngày kể từ ngày tiếp nhận hồ sơ, Sở Giao thông vận tải tiến hành kiểm tra, đánh giá...” là “ngày” hay “ngày làm việc” để bảo đảm tính khả thi khi triển khai thực hiện.</p> <p>Tương tự, đề nghị rà soát tại khoản 4 Điều 4.</p> <p>Ngoài ra, đề nghị bổ sung, làm rõ việc kiểm tra, đánh giá hồ sơ đạt hoặc không đạt yêu cầu dựa trên cơ sở pháp lý nào để bảo đảm tính rõ ràng, minh bạch trong</p>	Nội dung trên đã được quy định tại khoản 2 Điều 7 của dự thảo Thông tư

ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý	NỘI DUNG GÓP Ý	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
		<p>quá trình triển khai, thực hiện.</p> <p>- Tại khoản 4 Điều 4:</p> <p>(i) Điểm a: theo Nghị định số 166/2024/NĐ-CP (khoản 5 Điều 24) và Thông tư số 46/2024/TT-BGTVT (điểm b khoản 3 Điều 4) thì Sở Giao thông vận tải thực hiện việc kiểm tra, đánh giá điều kiện kinh doanh dịch vụ kiểm định xe cơ giới của cơ sở đăng kiểm xe cơ giới theo quy định tại Nghị định của Chính phủ và chỉ đề nghị Cục Đăng kiểm Việt Nam tham gia đánh giá theo yêu cầu kỹ thuật quy định tại Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia. Tuy nhiên, dự thảo Thông tư đang quy định Sở Giao thông đề nghị Cục Đăng kiểm Việt Nam tham gia đánh giá đối với cả 02 nội dung trên, vì vậy đề nghị cơ quan soạn thảo làm rõ lý do, cơ sở của quy định này để bảo đảm tính rõ ràng, minh bạch.</p> <p>(ii) Điểm c: tại khoản 6 Điều 4 Thông tư số 46/2024/TT-BGTVT đang quy định “<i>Việc khắc phục các nội dung không đạt và việc kiểm tra, đánh giá lại được thực hiện trong thời hạn 06 tháng kể từ ngày có thông báo các nội dung không đạt yêu cầu</i>”, sau khi khắc phục được đề nghị kiểm tra, đánh giá lại và quá thời hạn phải thực hiện lại thủ tục từ đầu. Tuy nhiên dự thảo Thông tư hiện nay đã bỏ các quy định này, do đó đề nghị cơ quan soạn thảo bổ sung thuyết minh, làm rõ lý do không quy định để bảo đảm tính rõ ràng và tạo điều kiện thuận lợi cho tổ chức thành lập cơ sở đăng kiểm xe cơ giới.</p> <p>Tương tự đề nghị rà soát các ý kiến này tại khoản 5 Điều 2 của dự thảo Thông tư.</p>	

ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý	NỘI DUNG GÓP Ý	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
b) Bổ sung điểm đ khoản 2 Điều 5 như sau:	Sở Xây dựng Đắk Lắk	Đề nghị bổ sung: thời hạn của Giấy chứng nhận kiểm định (bao nhiêu tháng kể từ ngày cấp) và đối với những Giấy chứng nhận đã cấp hiệu lực thi hành, thời gian cấp lại.	Tiếp thu và bỏ nội dung thời hạn của Giấy chứng nhận trong dự thảo Thông tư
	Sở Xây dựng Lào Cai	Tại điểm b, khoản 3 Điều 2 của dự thảo Thông tư: <i>b) Bổ sung điểm đ khoản 2 Điều 5 như sau: “đ) Hồ sơ cấp lại do giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động kiểm định xe cơ giới hết hạn: các tài liệu quy định tại điểm a, điểm c khoản 1 Điều này.”</i> Tuy nhiên trong dự thảo Thông tư chưa có nội dung quy định thời hạn của Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động kiểm định xe cơ giới của cơ sở đăng kiểm xe cơ giới, cơ sở kiểm định khí thải xe mô tô, xe gắn máy. Đề nghị cơ quan soạn thảo bổ sung, làm rõ nội dung thời hạn của Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động kiểm định của các cơ sở trong Thông tư.	
	Sở Xây dựng Ninh Bình	Đề nghị làm rõ quy định về thời hạn của Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động kiểm định xe cơ giới. Lý do: Trước đây, Giấy chứng nhận này không quy định thời hạn. Tuy nhiên, tại khoản 2 Điều 5 Thông tư số 46/2024/TT-BGTVT đã bổ sung nội dung: “đ) Hồ sơ cấp lại do Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động kiểm định xe cơ giới hết hạn: các tài liệu quy định tại điểm a, điểm c khoản 1 Điều này.”. Đồng thời, tại Phụ lục VIII ban hành kèm theo Thông tư Sửa đổi, bổ sung	Tiếp thu và bỏ nội dung thời hạn của Giấy chứng nhận trong dự thảo Thông tư

ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý	NỘI DUNG GÓP Ý	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
		một số điều của các Thông tư trong lĩnh vực đăng kiểm đường bộ cũng thể hiện thời hạn của Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động kiểm định xe cơ giới.	
	Vụ Pháp chế	Tại điểm b khoản 3 (bổ sung điểm đ khoản 2 Điều 5): qua rà soát thì Luật Trật tự, Nghị định số 166/2024/NĐ-CP và Thông tư số 46/2024/TT-BGTVT hiện hành đều không có quy định về thời hạn của Giấy chứng nhận đủ hoạt động kiểm định xe cơ giới. Do đó, đề nghị cơ quan soạn thảo thuyết minh, làm rõ nội dung này. Tương tự, đề nghị rà soát tại điểm b khoản 6 Điều 2 dự thảo Thông tư.	Tiếp thu và bỏ nội dung thời hạn của Giấy chứng nhận trong dự thảo Thông tư
	Sở Xây dựng Quảng Ninh	Đề nghị làm rõ thời hạn của Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động kiểm định xe cơ giới. Lý do: Trước đây, Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động kiểm định xe cơ giới không quy định thời hạn. Tuy nhiên, tại khoản 2 Điều 5 Thông tư số 46/2024/TT-BGTVT có bổ sung nội dung: “đ) Hồ sơ cấp lại do Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động kiểm định xe cơ giới hết hạn: các tài liệu quy định tại điểm a, điểm c khoản 1 Điều này.”. Đồng thời, tại Phụ lục VIII ban hành kèm theo Thông tư sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 46/2024/TT-BGTVT, cũng thể hiện thời hạn của Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động kiểm định xe cơ giới.	Tiếp thu và bỏ nội dung thời hạn của Giấy chứng nhận trong dự thảo Thông tư

ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý	NỘI DUNG GÓP Ý	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
4. Bổ sung khoản 5 Điều 9 như sau:	Sở Xây dựng Đắk Lắk	Tại khoản 4, Điều 2 dự thảo Thông tư sửa đổi, bổ sung một số Điều của các Thông tư trong lĩnh vực đăng kiểm đường bộ, bổ sung khoản 5, Điều 9 Thông tư 46/2024/TT-BGTVT chưa phù hợp. Lý do: Các thủ tục hành chính theo mục tiêu của Chính phủ có xu hướng số hóa, minh bạch hóa và đơn giản hóa quy trình kỹ thuật; các chương trình cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính (theo quy định Tổ chức đáp ứng các điều kiện theo quy định tại Mục 2 Chương II của Nghị định 166/2024/NĐ-CP và Mục 3 quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về cơ sở vật chất kỹ thuật và vị trí cơ sở đăng kiểm xe cơ giới, cơ sở kiểm định khí thải xe mô tô, xe gắn máy thì được cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động kiểm định khí thải xe mô tô, xe gắn máy).	Giải trình: - Khi việc kiểm định khí thải xe mô tô, xe gắn máy thực hiện trên toàn quốc sẽ có khoảng 5000 cơ sở kiểm định khí thải. Vì vậy, cần có một số tổ chức đánh giá sự phù hợp để kiểm tra, đánh giá các cơ sở kiểm định khí thải để làm cơ sở cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động kiểm định khí thải xe mô tô, xe gắn máy tránh ùn tắc trong việc cấp Giấy chứng nhận gây lãng phí nguồn lực đầu tư của xã hội. - Ngoài ra căn cứ theo quy định tại Luật chất lượng sản phẩm, hàng hóa việc kiểm tra, đánh giá cơ sở đăng kiểm xe cơ giới phù hợp với yêu cầu kỹ thuật quy định tại Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia bắt buộc phải được đánh giá bởi tổ chức đánh giá sự phù hợp được chỉ định.
	Vụ Pháp chế	Tại khoản 4 (bổ sung khoản 5 Điều 9): dự thảo Thông tư có bổ sung thành phần hồ sơ đối với thủ tục đề nghị cấp mới giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động kiểm định khí thải xe mô tô, xe gắn máy, tuy nhiên tại bản đánh giá thủ tục hành chính chưa có đánh giá cụ thể về thủ tục này. Do đó, đề nghị cơ quan soạn thảo bổ sung, làm rõ, đồng thời tiếp tục nghiên cứu, rà soát nhằm cắt giảm, đơn giản hóa tối ưu các thủ tục hành chính trong lĩnh vực đăng kiểm đường bộ nhằm tạo điều kiện thuận lợi cho người dân, doanh nghiệp.	
5. Sửa đổi, bổ sung Điều 10 như sau:	Sở Xây dựng Đồng Nai	Sửa đổi khoản 5, Điều 2 của dự thảo Thông tư như sau: Thay đổi cụm từ “4. Trường hợp hồ sơ đề nghị cấp mới giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động kiểm định xe cơ giới không có thành phần hồ sơ quy	Tiếp thu và sửa đổi trong dự thảo

ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý	NỘI DUNG GÓP Ý	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
		định tại khoản 5 Điều 9 Thông tư này,...” thành cụm từ “4. Trường hợp hồ sơ đề nghị cấp mới giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động kiểm định khí thải xe mô tô, xe gắn máy không có thành phần hồ sơ quy định tại khoản 5 Điều 9 Thông tư này,...”. Lý do: Quy định này là áp dụng cho kiểm định khí thải xe mô tô, xe gắn máy tại Chương III.	
	Sở Xây dựng Lào Cai	Tại khoản 5 Điều 2 của dự thảo Thông tư: <i>sửa đổi bổ sung Điều 10 như sau: “4. Trường hợp hồ sơ đề nghị cấp mới giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động kiểm định xe cơ giới không có thành phần hồ sơ quy định tại khoản 5 Điều 9 Thông tư này, trong thời hạn 05 ngày kể từ ngày tiếp nhận hồ sơ, Sở Giao thông vận tải tiến hành kiểm tra, đánh giá thực tế:”</i> Đề nghị điều chỉnh cụm từ “ <i>kiểm định xe cơ giới</i> ” thành “ <i>kiểm định khí thải xe mô tô, xe gắn máy</i> ” Lý do: Để phù hợp với đối tượng của Chương III là các cơ sở kiểm định khí thải xe mô tô, xe gắn máy.	Tiếp thu và sửa đổi trong dự thảo
	Sở Xây dựng thành phố Cần Thơ	Đề nghị thay đổi cụm từ “4. Trường hợp hồ sơ đề nghị cấp mới giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động không có thành phần hồ sơ quy định tại khoản 5 Điều 9 Thông tư này, trong thời hạn 05 ngày kể từ ngày tiếp nhận hồ sơ, Sở Giao thông vận tải tiến hành kiểm tra, đánh giá thực tế:” thành cụm từ “4. Trường hợp hồ sơ đề nghị cấp mới giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động kiểm định xe cơ giới không có thành phần hồ sơ quy định tại khoản 5 Điều 9 Thông tư này, trong thời hạn 05 ngày kể từ ngày tiếp nhận hồ sơ, Sở Giao thông vận tải tiến hành kiểm tra, đánh giá thực tế:”. Lý do: Quy định này là áp dụng	Tiếp thu và sửa đổi trong dự thảo

ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý	NỘI DUNG GÓP Ý	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
		cho kiểm định khí thải xe mô tô, xe gắn máy tại Chương III.	
		Sửa đổi khoản 5, Điều 2 của dự thảo Thông tư như sau: <i>Thay đổi cụm từ “4. Trường hợp hồ sơ đề nghị cấp mới giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động kiểm định xe cơ giới không có thành phần hồ sơ quy định tại khoản 5 Điều 9 Thông tư này, trong thời hạn 05 ngày kể từ ngày tiếp nhận hồ sơ, ...” thành cụm từ “4. Trường hợp hồ sơ đề nghị cấp mới giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động kiểm định khí thải xe mô tô, xe gắn máy không có thành phần hồ sơ quy định tại khoản 5 Điều 9 Thông tư này, trong thời hạn 05 ngày kể từ ngày tiếp nhận hồ sơ, ...”.</i> Lý do: Quy định này là áp dụng cho kiểm định khí thải xe mô tô, xe gắn máy tại Chương III.	Tiếp thu và sửa đổi trong dự thảo
b) Bổ sung điểm đ khoản 2 Điều 11 như sau:	Sở Xây dựng Đắk Lắk	Đề nghị bổ sung: thời hạn của Giấy chứng nhận kiểm định (bao nhiêu tháng kể từ ngày cấp) và đối với những Giấy chứng nhận đã cấp hiệu lực thi hành, thời gian cấp lại.	Tiếp thu và bỏ nội dung thời hạn của Giấy chứng nhận trong dự thảo Thông tư
	Sở Xây dựng Lào Cai	Tại điểm b khoản 6 Điều 2 của dự thảo Thông tư: <i>bổ sung điểm đ khoản 2 Điều 11: “đ) Hồ sơ cấp lại do giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động kiểm định khí thải xe mô tô, xe gắn máy hết hiệu lực: các tài liệu quy định tại điểm a, điểm b, điểm c, điểm d khoản 1 Điều này.”</i>	Tiếp thu và bỏ nội dung thời hạn của Giấy chứng nhận trong dự thảo Thông tư

ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý	NỘI DUNG GÓP Ý	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
		Tuy nhiên trong dự thảo Thông tư chưa có nội dung quy định thời hạn của Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động kiểm định xe cơ giới của cơ sở đăng kiểm xe cơ giới, cơ sở kiểm định khí thải xe mô tô, xe gắn máy. Đề nghị cơ quan soạn thảo bổ sung, làm rõ nội dung thời hạn của Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động kiểm định của các cơ sở trong Thông tư.	
7. Sửa đổi, bổ sung Phụ lục	Vụ Pháp chế	Tại khoản 7: đề nghị cân nhắc chỉnh lý khoản này theo hướng “Thay thế Phụ lục... tương ứng bằng Phụ lục ... ban hành kèm theo Thông tư này”. Tương tự, đề nghị rà soát	Tiếp thu và sửa trong dự thảo Thông tư
	Sở Xây dựng thành phố Cần Thơ	Đề nghị bổ sung thêm khoản 8, Điều 2 của Dự thảo như sau: “9. Sửa đổi Điều 16 như sau: “Điều 16. Trách nhiệm của Sở Xây dựng <i>1. Tổ chức triển khai thực hiện các quy định của Thông tư này tại địa phương.</i> <i>2. Thông báo tới Cục Đăng kiểm Việt Nam khi đăng kiểm viên trên địa bàn quản lý thuộc một trong các trường hợp quy định tại khoản 1 Điều 13, khoản 1 Điều 14 Thông tư này.</i> <i>3. Tổ chức quản lý, kiểm tra, giám sát các đăng kiểm viên trên địa bàn khi vi phạm quy định tại khoản 1 Điều 13, khoản 1 Điều 14 Thông tư và kiến nghị Cục Đăng kiểm Việt Nam xử lý vi phạm theo quy định.</i> ”	Nội dung này liên quan đến sửa đổi, bổ sung Thông tư 45 (đã xây dựng Thông tư riêng)
		Đề nghị bổ sung thêm khoản 9, Điều 2 của Dự thảo như sau:	Nội dung này liên quan đến sửa đổi, bổ sung Thông tư 45 (đã xây dựng Thông tư riêng)

ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý	NỘI DUNG GÓP Ý	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
		<p>9. Sửa đổi khoản 3, Điều 17 như sau: Thay đổi cụm từ “3. Thông báo tới Cục Đăng kiểm Việt Nam khi đăng kiểm viên trên địa bàn quản lý thuộc một trong các trường hợp quy định tại khoản 1 Điều 13, khoản 1 Điều 14 Thông tư này.” thành cụm từ “3. Thông báo tới Cục Đăng kiểm Việt Nam và Sở Xây dựng khi đăng kiểm viên trên địa bàn quản lý thuộc một trong các trường hợp quy định tại khoản 1 Điều 13, khoản 1 Điều 14 Thông tư này.”.</p> <p>Lý do: Đề Sở Xây dựng theo dõi quản lý nhà nước theo đúng quy định.</p>	
		<p>- Đề nghị có hướng dẫn, làm rõ việc tổ chức thành lập cơ sở kiểm định khí thải lưu động (cơ sở này có bắt buộc phải thuộc cơ sở đăng kiểm cố định hay không); loại phương tiện phù hợp để sử dụng làm xe chuyên dùng kiểm định khí thải xe mô tô, xe gắn máy; Việc bố trí camera giám sát lắp đặt cố định trên xe chuyên dùng, biển báo...các thiết bị, dụng cụ đo cần thiết, phù hợp và tương thích với phần mềm quản lý thiết bị của Cục Đăng kiểm Việt Nam, biểu giá dịch vụ kiểm định khí thải xe mô tô, xe máy.</p>	Tiếp thu và đề xuất đưa nội dung trên vào dự thảo Quy chuẩn thay thế Quy chuẩn 103:2019/BGTVT
	Vụ Vận tải và An toàn giao thông, các Sở Xây dựng	Đề xuất điều chỉnh nội dung trong Dự thảo Thông tư các cụm từ “Sở Giao thông vận tải” thành “Sở Xây dựng”.	Nội dung trên đã được quy định tại khoản 2 Điều 7 của dự thảo Thông tư

ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý	NỘI DUNG GÓP Ý	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
Chương II. Sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 53/2024/TTBGTVT ngày 15 tháng 11 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về phân loại phương tiện giao thông đường bộ và dấu hiệu nhận biết xe cơ giới sử dụng năng lượng sạch, năng lượng xanh, thân thiện môi trường (sau đây gọi tắt là Thông tư số 53/2024/TT-BGTVT)			
Điều 3	Văn phòng Chính phủ (Thông báo số 132/TB- VPCP ngày 18/03/2026);	Giao Bộ Xây dựng: Căn cứ tiêu chuẩn và thông số hoạt động để phân loại đối với xe điện phạm vi mở rộng (REEV) bảo đảm phù hợp với thực tiễn, thông lệ quốc tế	Tiếp thu ý kiến góp ý, sửa đổi, bổ sung Điều 3 như sau: Điều 3. Giải thích từ ngữ Trong Thông tư này, các cụm từ dưới đây được hiểu như sau: 1. Hệ thống truyền động điện (Electric powertrain) là hệ thống bao gồm một hoặc nhiều: thiết bị tích trữ điện năng (ắc quy, pin, bánh đà điện cơ hoặc siêu tụ); thiết bị ổn định điện năng; thiết bị điện được sử dụng để chuyển đổi điện năng tích trữ thành cơ năng truyền tới các bánh xe làm nguồn động lực cho xe chuyển động.
Khoản 5 Điều 3	VAMA	<p>“Điều 3. Giải thích từ ngữ</p> <p>5. Xe hybrid điện (HEV - Hybrid electric vehicle) là xe cơ giới được dẫn động bằng hệ thống truyền động hybrid điện (bao gồm cả xe sử dụng nhiên liệu tiêu thụ chỉ để nạp điện cho thiết bị tích trữ điện năng), gồm có:</p> <p>a) Xe hybrid điện nhẹ (MHEV - Mild hybrid electric vehicle) (*) là xe hybrid điện không có khả năng di chuyển hoàn toàn chỉ bằng năng lượng điện trong bất cứ điều kiện nào; động cơ (mô-tơ) điện có chức năng hỗ trợ động cơ đốt trong khởi động, hỗ trợ tăng tốc, phanh tái tạo và cung cấp năng lượng cho hệ thống phụ trợ. Xe không có khả năng nạp điện được từ nguồn điện bên ngoài;”</p> <p>Tu từ lại để phân biệt rõ MHEV và các loại HEV khác để thống nhất với việc áp dụng HS Code (Xe MHEV áp dụng HS Code của xe động cơ đốt trong)</p> <p>Trích dẫn trong WCO:</p>	<p>2. Xe điện dùng pin nhiên liệu thuần túy (PFCEV - Pure fuel cell electric vehicle hoặc FCEV - Fuel cell electric vehicle) là xe cơ giới điện sử dụng pin nhiên liệu thuần túy, trong đó hệ thống pin nhiên liệu là nguồn năng lượng duy nhất trên xe cho hệ thống động lực của xe.</p> <p>3. Hệ thống truyền động hybrid điện (Hybrid electric powertrain) là hệ truyền động tiêu thụ năng lượng từ cả hai nguồn năng lượng được tích trữ trên xe, gồm nhiên liệu và thiết bị tích trữ điện năng.</p>

ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý	NỘI DUNG GÓP Ý	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
		<p>However, vehicles with an electric power source, such as an integrated alternator/starter, that is used only for non-propulsion functions are not classified as HEVs. These power sources can be used for running stop-start systems and may have regenerative braking and charge management systems. Such vehicles may be referred to as having "hybrid technology" or being a "micro hybrid", but do not have an electric motor for propulsion</p>	<p>4. Xe hybrid điện nhẹ (MHEV - Mild hybrid electric vehicle, Micro hybrid electric vehicle) là xe cơ giới được dẫn động bằng hệ thống truyền động hybrid điện. Xe không có khả năng di chuyển chỉ bằng năng lượng điện trong bất kỳ điều kiện vận hành nào; mô-tơ điện chỉ có chức năng hỗ trợ động cơ đốt trong khởi động, hỗ trợ tăng tốc, phanh tái tạo và cung cấp năng lượng cho các hệ thống phụ trợ. Xe không có khả năng nạp điện từ nguồn điện bên ngoài.</p> <p>5. Xe hybrid điện hoàn toàn (FHEV - Full hybrid electric vehicle, còn gọi là SHEV - Strong hybrid electric vehicle) là xe cơ giới được dẫn động bằng hệ thống truyền động hybrid điện. Xe có khả năng di chuyển chỉ bằng năng lượng điện trong một số điều kiện vận hành nhất định (như khởi hành từ trạng thái đứng yên, di chuyển với tốc độ thấp, di chuyển trong một quãng đường nhất định). Xe không có khả năng nạp điện từ nguồn điện bên ngoài. Xe hybrid điện hoàn toàn gồm các loại sau:</p> <p>Xe hybrid điện song song (Parallel hybrid electric vehicle) là loại xe trong đó động cơ đốt trong và động cơ điện cùng được nối cơ khí với hệ truyền động và có thể đồng thời hoặc riêng rẽ truyền công suất trực tiếp tới bánh xe.</p> <p>Xe hybrid điện nối tiếp (Series hybrid electric vehicle) là loại xe trong đó động cơ điện là nguồn duy nhất dẫn động bánh xe. Động cơ đốt</p>

ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý	NỘI DUNG GÓP Ý	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
			<p>trong chỉ đóng vai trò phát điện phục vụ động cơ điện.</p> <p>Xe hybrid điện hỗn hợp (Series-parallel hybrid electric vehicle) là loại xe trong đó động cơ đốt trong vừa có thể dẫn động bánh xe, vừa có thể phát điện, kết hợp với động cơ điện để truyền động.</p> <p>6. Xe hybrid nạp điện ngoài (PHEV - Plug-in hybrid electric vehicle) là xe hybrid điện hoàn toàn có khả năng nạp điện được từ nguồn điện bên ngoài (off-vehicle).</p> <p>7. Xe điện mở rộng phạm vi hoạt động (REEV - Range-extended electric vehicle hoặc EREV - Extended-range electric vehicle) là xe có gắn động cơ chạy bằng pin, động cơ điện là nguồn động lực duy nhất dẫn động bánh xe, có nạp điện từ nguồn điện bên ngoài, có máy phát điện để sạc pin và phải đáp ứng các yêu cầu sau:</p> <p>a) Là loại xe được phát triển từ xe thuần điện;</p> <p>b) Phạm vi hoạt động chỉ sử dụng thuần điện (All-electric range – AER) không nhỏ hơn 250 km (theo chu trình NEDC);</p> <p>c) Động cơ dẫn động máy phát điện không thể được kích hoạt thủ công bởi người lái khi dung lượng pin (SOC) đang ở trên mức giới hạn cho phép vận hành thuần điện, ngoại trừ các chế độ đặc biệt phục vụ bảo dưỡng hoặc an toàn do nhà sản xuất quy định.</p>

ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý	NỘI DUNG GÓP Ý	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
			8. Xe thuần điện (PEV - Pure electric vehicle hoặc BEV - Battery electric vehicle) là xe cơ giới sử dụng hệ thống truyền động điện và không có bất kỳ bộ chuyển đổi năng lượng từ nhiên liệu để tạo công suất dẫn động.
Khoản 3 Điều 5	Cục An ninh kinh tế	Tại khoản 3 Điều 5 Thông tư số 53/2024/TT-BGTVT phân loại xe máy chuyên dùng có máy kéo. Tuy nhiên, phần Phụ lục chưa có phân loại về các loại máy kéo. Do vậy, đề nghị bổ sung thêm 01 Phụ lục về phân loại máy kéo.	Tiếp thu ý kiến góp ý: - Sửa đổi, bổ sung khoản 3 Điều 5 như sau: “3. Máy kéo <i>được phân loại theo quy định tại Phụ lục XII ban hành kèm theo Thông tư này;</i> ”. - Bổ sung Phụ lục XII (phân loại máy kéo)
	Bộ Công thương	<p>- Dự thảo có nội dung sửa đổi về phân loại phương tiện theo loại năng lượng, trong đó có thể điều chỉnh, bổ sung để làm rõ hơn khái niệm “năng lượng sạch, năng lượng xanh, thân thiện môi trường” và xem xét mở rộng đối tượng bao gồm xe sử dụng khí CNG, LPG.</p> <p>- Bộ Công Thương thống nhất định hướng sửa đổi và kiến nghị cân nhắc nghiên cứu xem xét:</p> <p>+ Bổ sung nhiên liệu khí (CNG, LPG) vào nhóm phương tiện thân thiện môi trường do có mức phát thải thấp hơn so với xăng, dầu; khuyến khích các doanh nghiệp vận tải, sản xuất phương tiện chuyển đổi sang sử dụng nhiên liệu sạch.</p> <p>+ Làm rõ phạm vi “xe hybrid điện”: Đề nghị bảo toàn các định nghĩa HEV, FHEV, MHEV, PHEV trong Thông tư hiện hành, đồng thời minh họa bằng ví dụ</p>	<p><u>Giải trình:</u></p> <p>Giữ nguyên nội dung của Thông tư do:</p> <p>- Khoản 3 Điều 9 đã quy định “<i>Xe cơ giới sử dụng năng lượng sạch, năng lượng xanh, thân thiện môi trường là xe cơ giới không phát thải trực tiếp các-bon khi vận hành</i>”, trong khi đó xe sử dụng CNG, LPG có phát thải trực tiếp các-bon ra môi trường nên việc mở rộng đối tượng xe sử dụng CNG, LPG thuộc nhóm phương tiện “<i>năng lượng sạch, năng lượng xanh, thân thiện môi trường</i>” là không phù hợp với quy định này.</p> <p>- Khoản 2 Điều 9 đã quy định: “<i>Xe cơ giới thân thiện môi trường là xe cơ giới sử dụng năng lượng hoặc công nghệ giúp giảm phát thải các-bon trực tiếp khi vận hành so với xe cơ giới thông thường nêu tại khoản 1 của Điều này</i>”</p>

ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý	NỘI DUNG GÓP Ý	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
		<p>cụ thể để các cơ quan (đăng kiểm, hải quan, thuế, công an) áp dụng thống nhất.</p> <p>+ Bảo đảm tính đồng bộ trong hệ thống pháp luật: Đề nghị Bộ Xây dựng (Cục Đăng kiểm Việt Nam) phối hợp với Bộ Tài chính xây dựng cơ chế xác nhận kiểu loại xe hybrid điện theo phân nhóm quy định tại Thông tư 53, làm căn cứ áp dụng chính sách thuế tiêu thụ đặc biệt ưu đãi cho xe xanh.</p> <p>+ Cập nhật theo xu hướng công nghệ: Bổ sung điều khoản mở cho phép xem xét, bổ sung phân loại đối với các công nghệ, phương tiện mới (như xe pin thể rắn, xe sử dụng năng lượng mặt trời hỗ trợ, v.v.) khi có đủ cơ sở khoa học và thực tiễn.</p>	<p>(như xe sử dụng nhiên liệu CNG, xe hybrid điện nhẹ MHEV, xe hybrid điện hoàn toàn FHEV hoặc SHEV, xe hybrid nạp điện ngoài PHEV)”. Vì vậy, xe sử dụng CNG, LPG hoàn toàn phù hợp với nhóm “xe cơ giới thân thiện môi trường” quy định tại khoản này.</p> <p>- Về nội dung “Cập nhật theo xu hướng công nghệ: Bổ sung điều khoản mở cho phép xem xét, bổ sung phân loại đối với các công nghệ, phương tiện mới (như xe pin thể rắn, xe sử dụng năng lượng mặt trời hỗ trợ, v.v.)”. Cục ĐKVN sẽ nghiên cứu để sửa đổi, bổ sung khi có đủ cơ sở khoa học và thực tiễn</p>
	Sở Xây dựng thành phố Hồ Chí Minh	<p>- Phụ lục phân loại ô tô hiện mới dừng ở các nhóm ô tô khái quát, phổ biến nhất (ô tô chở người, ô tô chở người chuyên dùng, ô tô tải, ô tô tải chuyên dùng, ô tô chuyên dùng), chưa phản ánh đầy đủ thực tiễn các loại phương tiện đang lưu hành (như ô tô tải phục vụ tang lễ, ô tô tải chở kính, gia cầm, gia súc, kết bia, quan tài, sân khấu...ô tô chở người chuyên dùng chở người tàn tật, chở người trong sân bay, sát hạch...). Đề xuất ban hành phụ lục chi tiết hơn, đồng thời cập nhật tương ứng trên phần mềm quản lý phương tiện, phần mềm quản lý cải tạo; quy định hướng dẫn chuyển tiếp đối với phương tiện đã được đăng kiểm, đăng ký trước khi ban hành Thông tư.</p>	<p><u>Giải trình:</u></p> <p>Giữ nguyên nội dung do trong tất cả các Phụ lục của Thông tư đều có mục “Ô tô tương tự khác” hoặc “Xe, máy chuyên dùng tương tự khác”... và có mô tả đặc điểm “Ô tô tương tự các loại ô tô quy định tại Phụ lục này” hoặc “Xe, máy tương tự các xe, máy nêu tại mục .. Phụ lục này” nên được hiểu là danh sách nêu tại các phụ lục là các loại phương tiện tiêu biểu, phổ biến của nhóm và không hạn chế việc phát sinh tên loại phương tiện mới, miễn là phù hợp với mục đích sử dụng và được phân nhóm phù hợp với nhóm phương tiện nêu tại các phụ lục ban hành kèm theo Thông tư này.</p>
Chưa có	VAMA	Điều 10	<u>Giải trình:</u>

ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý	NỘI DUNG GÓP Ý	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
		<p>Đề nghị bổ sung quy định về mẫu tem kiểm định riêng để nhận diện xe cơ giới thân thiện môi trường. Cụ thể sửa đổi và bổ sung như sau:</p> <p>"Điều 10. Quy định về dấu hiệu nhận biết xe cơ giới sử dụng năng lượng sạch, năng lượng xanh, thân thiện môi trường; xe cơ giới thân thiện môi trường</p> <p>1. Xe cơ giới thân thiện môi trường; xe cơ giới sử dụng năng lượng sạch, năng lượng xanh, thân thiện môi trường được xác định theo quy định tại khoản 2, khoản 3 Điều 9 Thông tư này.</p> <p>2. Dấu hiệu nhận biết khi tham gia giao thông được thể hiện thông qua màu nền của tem kiểm định như sau:</p> <p>a) Xe cơ giới sử dụng năng lượng sạch, năng lượng xanh, thân thiện môi trường được nhận biết bằng tem kiểm định có nền màu xanh lá cây;</p> <p>b) Xe cơ giới thân thiện môi trường được nhận biết bằng tem kiểm định có nền màu xanh dương.</p> <p>3. Chi tiết mẫu tem quy định tại Thông tư của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định trình tự, thủ tục kiểm định, miễn kiểm định lần đầu, cải tạo xe cơ giới, xe máy chuyên dùng; trình tự, thủ tục kiểm định khí thải xe mô tô, xe gắn máy."</p>	<p>Không tiếp thu nội dung này do Điều 10 của Thông tư đã bị bãi bỏ theo quy định tại điểm b khoản 5 Điều 7 Luật số 118/2025/QH15 <i>Sửa đổi, bổ sung một số điều của 10 Luật có liên quan đến an ninh, trật tự</i> sửa đổi khoản 6 Điều 34 Luật số 36/2024/QH15 đã bãi bỏ quy định giao Bộ trưởng Bộ Xây dựng “<i>quy định dấu hiệu nhận biết xe cơ giới sử dụng năng lượng sạch, năng lượng xanh, thân thiện môi trường.</i>”</p>
Chương III. Sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 54/2024/TTBGTVT ngày 15 tháng 11 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về trình tự, thủ tục chứng nhận chất lượng an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường xe cơ giới, xe máy chuyên dùng, phụ tùng xe cơ giới trong nhập khẩu (sau đây gọi tắt là Thông tư số 54/2024/TT-BGTVT)			

ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý	NỘI DUNG GÓP Ý	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
a) Bổ sung khoản 25 Điều 3 như sau:	Vụ Pháp chế	<ul style="list-style-type: none"> - Đề nghị làm rõ cơ quan chứng nhận do ai thành lập và thành lập theo quy định nào để bảo đảm tính rõ ràng, minh bạch. - Hiện nay, Cục Đăng kiểm Việt Nam đang hoàn thiện lại mô hình tổ chức theo hướng tách bạch chức năng quản lý nhà nước và chức năng cung cấp dịch vụ công. Tuy nhiên theo dự thảo Thông tư, cơ sở chứng nhận chỉ thực hiện việc kiểm tra, đánh giá và chuyên báo cáo cho cơ quan chứng nhận là Cục Đăng kiểm Việt Nam cấp chứng nhận. Do đó, đề nghị làm rõ quy định này có phù hợp với mô hình tổ chức Cục chuẩn bị triển khai tới đây không. Đồng thời đề nghị phân định, làm rõ chức năng, nhiệm vụ của cơ sở chứng nhận và cơ quan chứng nhận để bảo đảm tính rõ ràng, minh bạch. -Tương tự, đề nghị rà soát các ý kiến tại khoản này với khoản 1 Điều 6 dự thảo Thông tư. Thông tư. 	Tiếp thu ý kiến góp ý và đã sửa đổi, bổ sung vào dự thảo
a) Sửa đổi, bổ sung khoản 4 Điều 4 như sau:	Vụ Pháp chế	Đề nghị làm rõ “cơ sở chứng nhận cấp báo cáo kết quả chứng nhận gửi tới cơ quan chứng nhận” qua hình thức nào để bảo đảm tính khả thi trong quá trình triển khai, thực hiện. Tương tự, đề nghị rà soát tại khoản 5 Điều 5 dự thảo Thông tư.	Khoản 4 Điều 4 của Thông tư không bị sửa đổi, bổ sung tại dự thảo hiện tại.
b) Sửa đổi, bổ sung điểm b khoản 5 Điều 4 như sau:	Vụ Pháp chế	Đề nghị rà soát lại vì hai điểm này đều có quy định về cấp thông báo không đạt.	Tiếp thu ý kiến góp ý, nhập điểm b, c lại thành điểm b
c) Sửa đổi, bổ sung điểm c	Vụ Pháp chế	Đề nghị rà soát lại vì hai điểm này đều có quy định về cấp thông báo không đạt.	

ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý	NỘI DUNG GÓP Ý	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
khoản 5 Điều 4 như sau:			
i) Sửa đổi, bổ sung điểm r khoản 5 Điều 4 như sau:	Vụ Pháp chế	Đề nghị rà soát lại nội dung “ <i>cơ sở chứng nhận đã cấp hồ sơ đăng ký kiểm tra</i> ” vì theo khoản 2 Điều 4 Thông tư số 54/2024/TT-BGTVT, cơ quan chứng nhận thực hiện cấp số đăng ký và ký xác nhận vào Bản đăng ký kiểm tra, theo đó chưa có quy định về việc cấp hồ sơ đăng ký kiểm tra. Tương tự đề nghị rà soát tại điểm k khoản 2 Điều 4 của dự thảo Thông tư.	Tiếp thu ý kiến góp ý và đã sửa đổi, bổ sung vào dự thảo Thông tư.
m) Bổ sung điểm x khoản 5 Điều 4 như sau:	Vụ Pháp chế	Đề nghị làm rõ thủ tục đăng ký tạm thời được thực hiện theo trình tự, thủ tục như thế nào, do cơ quan nào thực hiện để bảo đảm tính khả thi khi Thông tư được ban hành. Ngoài ra, đề nghị bổ sung, làm rõ căn cứ tại các thông lệ quốc tế có liên quan đến việc sửa đổi, bổ sung nội dung này tại bảng tổng kết việc thi hành.	Tiếp thu ý kiến góp ý: sửa đổi, bổ sung vào dự thảo Thông tư như sau: <p>“x) Đối với xe nhập khẩu được sản xuất tại cơ sở sản xuất nước ngoài đã được cấp thông báo kết quả đánh giá COP đạt yêu cầu: nếu người nhập khẩu có nhu cầu làm thủ tục đăng ký tạm thời tại cơ quan Cảnh sát giao thông để di chuyển xe từ cửa khẩu về địa điểm bảo quản của người nhập khẩu thì cơ quan chứng nhận cấp Thông báo miễn kiểm tra chất lượng an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường tạm thời (có thời hạn không quá 30 ngày kể từ ngày cấp) theo mẫu quy định tại Phụ lục XXIII ban hành kèm theo Thông tư này. Sau khi đưa xe về địa điểm bảo quản, người nhập khẩu phải làm thủ tục kiểm tra, chứng nhận chất lượng an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường theo quy định tại Thông tư này.”.</p> <p>Bổ sung điều khoản này được căn cứ điểm a khoản 3 Điều 22 Thông tư số 79/2024/TT-BCA</p>

ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý	NỘI DUNG GÓP Ý	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
			ngày 15/11/2024 của Bộ trưởng Bộ Công an <i>quy định về cấp, thu hồi chứng nhận đăng ký xe, biển số xe cơ giới, xe máy chuyên dùng.</i> Về thông lệ quốc tế: các quốc gia như EU, Hoa Kỳ, Trung Quốc đều cho phép xe nhập khẩu chạy từ cửa khẩu về kho hàng nhưng phải đăng ký biển số tạm. Điều kiện để được cấp biển số tạm tùy thuộc vào quy định của từng quốc gia.
b) Sửa đổi, bổ sung điểm g khoản 2 Điều 5 như sau:	Vụ Pháp chế	Đề nghị rà soát lại dự thảo Thông tư sửa đổi, bổ sung điểm g của khoản 1 hay khoản 2 Điều 5 Thông tư số 54/2024/TT-BGTVT để bảo đảm tính chính xác.	Đã rà soát: điểm g khoản 2 Điều 5 là chính xác
10. Sửa đổi, bổ sung Điều 15 như sau:	Vụ Pháp chế	Đề nghị làm rõ “điều kiện mở rộng việc thừa nhận kết quả thử nghiệm khí thải quy định tại các quy chuẩn kỹ thuật quốc gia đối với kiểu loại xe” là điều kiện gì, được quy định tại quy chuẩn nào để bảo đảm tính rõ ràng, minh bạch	<u>Giải trình:</u> Đây là nội dung viết lại nguyên văn quy định tại khoản 5 Điều 15 của Thông tư số 54/2024/TT-BGTVT (Điều 15 được sửa đổi, bổ sung chỉ nhằm mục đích bỏ các nội dung liên quan đến dán nhãn năng lượng, không thay đổi nội dung khác)
15.	Vụ Pháp chế	Đề nghị rà soát là bãi bỏ các quy định ban hành kèm theo “ <i>Thông tư này</i> ” hay Thông tư số 54/2024/TT-BGTVT để bảo đảm tính chính xác.	<u>Giải trình:</u> Đây là nội dung viết lại nguyên văn quy định tại khoản 5 Điều 15 của Thông tư số 54/2024/TT-BGTVT (Điều 15 được sửa đổi, bổ sung chỉ nhằm mục đích bỏ các nội dung liên quan đến dán nhãn năng lượng, không thay đổi nội dung khác)
	Vụ Pháp chế	Theo khoản 3 Điều 39 Luật Sử dụng năng lượng tiết kiệm năm 2010 (sửa đổi, bổ sung năm 2025), Bộ	<u>Giải trình:</u>

ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý	NỘI DUNG GÓP Ý	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
		trưởng Bộ Xây dựng trong phạm vi nhiệm vụ, quyền hạn có trách nhiệm: “Xây dựng, ban hành danh mục phương tiện, thiết bị và vật liệu xây dựng phải dán nhãn năng lượng và lộ trình thực hiện thuộc phạm vi quản lý của Bộ...”. Theo đó, đề nghị thuyết minh thêm quy định về dán nhãn năng lượng sẽ được quy định tại văn bản nào, trường hợp ban hành Thông tư thì thời điểm nào Thông tư này ban hành để bảo đảm tính rõ ràng, tránh tạo khoảng trống pháp lý.	Bộ Xây dựng đã triển khai xây dựng một thông tư riêng đối với quy định về dán nhãn năng lượng phương tiện.
	Công ty Vinfast	Sửa đổi điểm c khoản 2 Điều 1: <i>c) Xe cơ giới, xe máy chuyên dùng, phụ tùng xe cơ giới nhập khẩu để nghiên cứu khoa học, “nghiên cứu phát triển thử nghiệm với số lượng hạn chế (nhỏ hơn số lượng mẫu phụ tùng tối thiểu yêu cầu chứng nhận theo quy định hiện hành), nghiên cứu phục vụ sản xuất, trưng bày, giới thiệu tại hội chợ, triển lãm thương mại.</i> Lý do: Hiện nay cơ quan hải quan đang yêu cầu phải thực hiện thủ tục đăng ký kiểm tra chất lượng đối với phụ tùng cho dù số lượng nhập khẩu rất ít, thậm chí không đủ số lượng tối thiểu để làm thủ tục đăng ký kiểm tra chất lượng. Do đó, bổ sung nội dung để làm rõ trường hợp loại trừ nhằm giảm thiểu thủ tục cho doanh nghiệp, phù hợp với tinh thần của Thông tư 54/2024/TT-BGTVT.	<u>Giải trình:</u> Không tiếp thu ý kiến góp ý do nội dung đề nghị bổ sung, “ <i>nghiên cứu phát triển thử nghiệm với số lượng hạn chế (nhỏ hơn số lượng mẫu phụ tùng tối thiểu yêu cầu chứng nhận theo quy định hiện hành)</i> ” đã thuộc phạm trù của nội dung quy định có sẵn tại điểm này là “ <i>nghiên cứu khoa học, nghiên cứu phục vụ sản xuất</i> ”.
	Cục An ninh kinh tế	Một số doanh nghiệp, tổ chức khi nhập khẩu xe đã tự ý đặt hàng cắt bớt một số tính năng an toàn, tiện nghi trang bị trên xe ô tô như hệ thống cảnh báo điểm mù kết hợp cảnh báo có xe cắt ngang phía sau, cảm biến	<u>Giải trình:</u> Không tiếp thu ý kiến góp ý do: Theo quy định của quốc tế, cụ thể là các UNECE regulation (các quy định về kỹ thuật

ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý	NỘI DUNG GÓP Ý	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
		<p>hỗ trợ đỗ xe, hệ thống kiểm soát áp suất lốp, camera hiển thị khi xe lùi, camera 360... để giảm giá thành sản phẩm, nhưng người tiêu dùng phải sử dụng các xe không đầy đủ tính năng an toàn so với chính kiểu loại xe đó ở phiên bản đầy đủ, làm giảm khả năng hỗ trợ người lái xe, tăng nguy cơ gây tai nạn giao thông trong một số trường hợp khẩn cấp cần có sự hỗ trợ từ hệ thống an toàn.</p> <p>Do vậy, đề nghị nghiên cứu, bổ sung quy định vào Thông tư số 54/2024/TT-BGTVT khi kiểm tra, cấp chứng nhận chất lượng xe sản xuất, lắp ráp, nhập khẩu thì xe phải trang bị đầy đủ tính năng an toàn để đảm bảo quyền lợi người tiêu dùng.</p>	do Ủy ban Kinh tế châu Âu của Liên hợp quốc ban hành) mà hiện nay Việt Nam đang hướng tới thì các tính năng tiện nghi hoặc hỗ trợ người lái như các cảnh báo, cảm biến, camera, ADAS... không phải là yêu cầu an toàn kỹ thuật bắt buộc mà là tính năng tùy chọn để hỗ trợ người lái và tăng tính tiện nghi trong quá trình sử dụng xe. Các tính năng này do các hãng sản xuất xe đưa ra để khách hàng lựa chọn giữa các phiên bản khác nhau của cùng một loại xe. Thực tế, không riêng thị trường Việt Nam, tại ngay thị trường chính quốc của các hãng sản xuất xe thì các hãng này cũng vẫn cung cấp các phiên bản không trang bị đầy đủ các tính năng này để giảm giá bán xe, tiếp cận với người có thu nhập thấp.
Chương IV. Sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 55/2024/TTBGTVT ngày 15 tháng 11 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về trình tự, thủ tục chứng nhận chất lượng an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường của xe cơ giới, xe máy chuyên dùng, phụ tùng xe cơ giới trong sản xuất, lắp ráp (sau đây gọi tắt là Thông tư số 55/2024/TT-BGTVT)			
1. Bổ sung khoản 25 Điều 3 như sau:	Vụ Pháp chế	Theo Điều 4 Thông tư số 55/2024/TT-BGTVT, cơ quan chứng nhận thực hiện việc tiếp nhận hồ sơ đăng ký kiểm tra và chưa có quy trình chuyển hồ sơ cho cơ sở chứng nhận để cơ sở này đánh giá. Vì vậy, đề nghị cơ quan soạn thảo rà soát lại nội dung này để bảo đảm tính rõ ràng và tính khả thi.	Trong dự thảo hiện đã bỏ nội dung bổ sung khoản 25 Điều 3
4. Sửa đổi, bổ sung điểm b	Vụ Pháp chế	Đề nghị rà soát làm rõ trường hợp hồ sơ chưa phù hợp/ chưa có kết quả COP ... thì “ <i>cơ quan chứng nhận</i> ” hay “ <i>cơ sở chứng nhận</i> ” thực hiện việc thông	<u>Giải trình:</u> Trong dự thảo Thông tư hiện tại không sửa Điều này.

ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý	NỘI DUNG GÓP Ý	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
Khoản 3 Điều 7 như sau:		báo để phù hợp với trường hợp còn lại được quy định tại khoản này. Tương tự, đề nghị rà soát tại khoản 5 Điều này.	
12. Sửa đổi, bổ sung Điều 22 như sau:	Cục An ninh kinh tế	Ngoài ra, tại khoản 12 Điều 6 (sửa đổi, bổ sung Điều 22) của dự thảo Thông tư, trong nội dung sửa đổi, bổ sung Điều 22 thiếu khoản 4, đề nghị cơ quan soạn thảo rà soát, bổ sung cho phù hợp.	<u>Tiếp thu góp ý</u> <i>Đã chỉnh lại đầu mục</i>
Phụ lục XI	Công ty Vinfast	<i>Bảng 1 - Bảng điểm đánh giá mức độ rủi ro</i> <i>Mục 5. Nhân lực kiểm tra chất lượng xuất xưởng</i> <i>- Có nhân lực được Nhà sản xuất nước ngoài (bên</i> <i>chuyển giao công nghệ) cấp chứng chỉ đào tạo</i> <i>chuyên môn nghiệp vụ. => Điểm A</i> <i>- Có nhân lực được Cơ sở dạy nghề cấp chứng chỉ</i> <i>đào tạo, chuyên môn nghiệp vụ. => Điểm B</i> <i>- Có nhân lực được đào tạo bởi các hình thức khác</i> <i>(không thuộc hai đối tượng trên). => Điểm C</i> Đề xuất bổ sung ghi chú làm rõ: Không áp dụng yêu cầu này cho các nhà sản xuất có trung tâm nghiên cứu phát triển và là cơ sở chứng nhận được Cục Đăng kiểm Việt Nam cấp phép. Lý do: Thực trạng hiện tại không có cơ sở trong nước đủ điều kiện cấp chứng chỉ này, ngoài ra nếu nhà sản xuất được cấp phép là cơ sở chứng nhận hoặc trung tâm nghiên cứu phát triển thì được phép và đủ điều kiện tại mục này.	<u>Giải trình:</u> Theo quy định của pháp luật thì cơ sở chứng nhận phải là tổ chức độc lập, không thuộc cơ sở sản xuất. Đối với trung tâm nghiên cứu phát triển thì chưa có quy định để đánh giá đối với đối tượng này. Do đó cần phải có thời gian nghiên cứu, xem xét để đưa ra quy định cụ thể đối với đối tượng này.
14. Bãi bỏ một số Điều ban hành kèm theo Thông tư này	Vụ Pháp chế	Tại điểm a khoản 14: đề nghị cân nhắc bỏ nội dung này.	Tổ soạn thảo đã rà soát và điều chỉnh cho phù hợp

ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý	NỘI DUNG GÓP Ý	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
	Công ty Vinfast	<p>Phụ lục VIII ban hành kèm theo Thông tư 55/2024/TT-BGTVT – Danh mục các thiết bị tối thiểu cần thiết để kiểm tra chất lượng xe cơ giới, xe máy chuyên dùng. (Bảng STT7 - Thiết bị kiểm tra đèn chiếu sáng phía trước áp dụng cho xe mô tô, xe gắn máy) hiện chưa có ghi chú cụ thể.</p> <p>Đề xuất Bổ sung ghi chú tại dòng 7 của bảng – mục áp dụng cho xe mô tô, xe gắn máy:</p> <p>– Đối với xe gắn máy (nhóm xe L1) không áp dụng.</p> <p>Lý do: QCVN 14:2015/BGTVT trước đây không có yêu cầu kiểm tra độ lệch đèn chiếu gần, tuy nhiên đến QCVN 14:2024/BGTVT có quy định xe gắn máy (gồm có xe L1) phải trang bị tối thiểu 1 đèn chiếu gần nhưng lại không có yêu cầu rõ ràng về việc có phải kiểm tra độ lệch chùm sáng cho đèn chiếu gần nhóm xe L1 này hay không.</p> <p>Về mặt kỹ thuật nếu kiểm tra theo quy định thì chùm sáng chiếu gần yêu cầu độ lệch dưới từ 0,5 – 2,5 (gần như song song với phương ngang). Như vậy chùm chiếu xa sẽ cao hơn phương ngang suy ra chùm sáng quá cao ảnh hưởng đến người đối diện.</p>	<p><u>Giải trình:</u></p> <p>Không sửa điều này trong dự thảo Thông tư do đây là yêu cầu kỹ thuật sẽ được điều chỉnh trong QCVN14 đang được bổ sung sửa đổi</p>
	Công ty Vinfast	<p>Quy định về đánh giá và cấp chứng nhận COP của Thông tư 55/2024/TT-BGTVT hiện chưa có quy định về việc Kết quả chứng nhận tại 02 nhà máy khác nhau trong cùng hệ thống của doanh nghiệp được thể hiện và sử dụng tương đương trong COP/ Giấy chứng nhận – nếu đáp ứng các điều kiện quy định.</p> <p>Đề xuất cơ quan soạn thảo xem xét nghiên cứu bổ sung cơ chế cho phép Kết quả đánh giá COP của các nhà máy sản xuất trong cùng hệ thống của Doanh</p>	<p><u>Giải trình</u></p> <p>Về nguyên tắc, có thể cấp cùng một Thông báo COP cho nhiều nhà máy khác nhau nếu đáp ứng được các yêu cầu theo quy định và phải đánh giá đối với từng nhà máy (không thể áp dụng tương đương do việc đánh giá điều kiện đảm bảo chất lượng sản phẩm là việc đánh giá cơ sở vật chất, nhân lực, trang thiết bị, quy trình sản xuất, mức độ tuân thủ... nên phải xem</p>

ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý	NỘI DUNG GÓP Ý	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
		<p>nghiệp được thể hiện trong cùng một báo cáo kết quả đánh giá, trong trường hợp các nhà máy sản xuất đó có quy trình công nghệ và quy trình kiểm tra tương tự hoặc đơn giản hơn so với quy trình công nghệ và quy trình kiểm tra của nhà máy đã được đánh giá trước đó.</p>	<p>xét đánh giá cụ thể). Bên cạnh đó, tổ soạn thảo dự thảo Thông tư sẽ kiến nghị Cục ĐKVN sửa đổi, bổ sung phần mềm cho phù hợp.</p>
	Công ty Vinfast	<p>Phụ lục IX Ban hành kèm theo Thông tư 55/2024/TT-BGTVT: A- Mẫu GCN dùng cho xe ô tô Tên, địa chỉ xưởng lắp ráp (Name and address of assembly plant).</p> <p>Đề xuất bổ sung thêm nhiều địa chỉ nhà máy:</p> <p>A- Mẫu GCN dùng cho xe ô tô</p> <p>Tên, địa chỉ xưởng lắp ráp (Name and address of assembly plant):</p> <ul style="list-style-type: none"> - Địa chỉ nhà máy sản xuất thứ nhất - Địa chỉ nhà máy sản xuất thứ hai <p>Lý do: Đối với các nhà máy khác nhau của cùng một doanh nghiệp sản xuất nếu áp dụng cùng một quy trình, hệ thống, công nghệ thì việc có cơ chế đánh giá bổ sung để chứng nhận cho COP cho các nhà máy tương tự này sẽ giúp giảm thiểu thủ tục hành chính, đẩy nhanh thời gian cấp phép cho cả cơ quan nhà nước và doanh nghiệp.</p> <p>Thực tế tại Châu Âu và một số quốc gia khác đang có thông lệ như VinFast đang đề xuất. Vì vậy, với đề xuất này sẽ giúp tạo điều kiện cho doanh nghiệp mở rộng quy mô sản xuất trong cùng hệ thống và có quy trình công nghệ, kiểm tra tương đương hoặc đơn giản hơn vẫn được phép sử dụng kết quả chứng nhận đưa vào cùng một giấy chứng nhận hoặc báo cáo kết quả</p>	<p><u>Giải trình</u></p> <p>Về nguyên tắc, có thể cấp cùng một Thông báo COP cho nhiều nhà máy khác nhau nếu đáp ứng được các yêu cầu theo quy định và phải đánh giá đối với từng nhà máy (không thể áp dụng tương đương do việc đánh giá điều kiện đảm bảo chất lượng sản phẩm là việc đánh giá cơ sở vật chất, nhân lực, trang thiết bị, quy trình sản xuất, mức độ tuân thủ... nên phải đánh giá cụ thể từng nhà máy).</p> <p>Để có thể cấp Thông báo COP chung cho nhiều nhà máy khác nhau sau khi có kết quả đánh giá, tổ soạn thảo dự thảo Thông tư sẽ kiến nghị Cục ĐKVN sửa đổi, bổ sung phần mềm cho phù hợp.</p>

ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý	NỘI DUNG GÓP Ý	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
		chứng nhận. Song song cũng giảm được thủ tục hành chính và thời gian thực hiện các quản lý nhà nước liên quan.	
	Công ty Vinfast	Khoản 3 - Phụ lục XI ban hành kèm theo Thông tư 55/2024/TT-BGTVT Phương thức cấp phôi phiếu xuất xưởng cho từng nhóm cơ sở sản xuất. Đề xuất bổ sung phương thức/cách thức cấp phôi phiếu bản điện tử cho các cơ sở sản xuất. Lý do: Hiện nay doanh nghiệp đang phải mua phôi bản cứng để sử dụng, việc áp dụng hình thức điện tử sẽ giúp cả cơ quan nhà nước và doanh nghiệp tiết kiệm được chi phí, tạo thuận lợi hơn cho quá trình cấp phiếu xuất xưởng để tương thích với yêu cầu về số hóa các thủ tục hành chính hiện nay.	Tiếp thu ý kiến góp ý và đã sửa đổi, bổ sung vào dự thảo Thông tư.
	Bộ Công thương	Dự thảo Thông tư có nội dung chính lý để phù hợp với QCVN 09:2024/BGTVT, đồng thời tăng cường quản lý chất lượng phương tiện xuất xưởng. - Bộ Công Thương đồng thuận với mục tiêu của dự thảo và đề nghị cần nhắc nghiên cứu xem xét một số nội dung cụ thể: + Đơn giản hóa một số thử nghiệm lặp lại: Cho phép áp dụng các phương pháp kiểm tra nhanh, hiện đại (như máy kiểm tra phanh, do đèn tự động...) đối với các mẫu xe đã được chứng nhận kiểu loại, bảo đảm hiệu quả và phù hợp thực tế sản xuất. + hài hòa với chuẩn mực quốc tế: Chấp nhận kết quả thử nghiệm, chứng nhận theo tiêu chuẩn UNECE, US DOT nếu tương đương hoặc cao hơn yêu cầu của QCVN, nhằm tạo thuận lợi cho doanh nghiệp hướng tới xuất khẩu và hội nhập.	<u>Giải trình</u> Đây là nội dung lớn liên quan đến nhiều quy định ở các văn bản khác và cần phải phù hợp với quy định của ECE cũng như liên quan đến các yếu tố có nhiều hàm lượng kỹ thuật nên không thể thực hiện được trong lần bổ sung sửa đổi này. Tổ soạn thảo xin ghi nhận ý kiến để nghiên cứu sửa đổi, bổ sung sau. Đối với trường hợp xe chạy thử nghiệm thuộc đối tượng nghiên cứu phát triển có nhu cầu tham gia giao thông đường bộ thì Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải đã ban hành Thông tư số 52/2024/TT-BGTVT ngày 15/11/2024 của <i>quy định về yêu cầu kỹ thuật đối với xe cơ giới, xe máy chuyên dùng thuộc đối tượng nghiên cứu phát triển có nhu cầu tham gia giao thông</i>

ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý	NỘI DUNG GÓP Ý	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
		<p>+ Khuyến khích sản xuất phương tiện thân thiện môi trường:</p> <p>(i) Rút ngắn thời gian và ưu tiên xử lý hồ sơ cho xe điện, xe hybrid;</p> <p>(ii) Xem xét giảm chi phí thử nghiệm cho phương tiện đạt tiêu chuẩn khí thải cao (Euro 6 trở lên);</p> <p>(iii) Tạo điều kiện cho doanh nghiệp thử nghiệm xe nguyên mẫu phục vụ nghiên cứu – phát triển, thông qua cơ chế cấp phép tạm chạy thử trên phạm vi hạn chế.</p>	<p><i>đường bộ</i> và Bộ trưởng Bộ Công an đã ban hành Thông tư số 79/2024/TT-BCA ngày 15/11/2024 <i>quy định về cấp, thu hồi chứng nhận đăng ký xe, biển số xe cơ giới, xe máy chuyên dùng</i>, trong đó có các nội dung về yêu cầu kỹ thuật và đăng ký, cấp biển số đối với đối tượng này.</p>
	Sở Xây dựng Hà Tĩnh	<p>Đề nghị cơ quan soạn thảo bổ sung vào Điều 7. Điều khoản thi hành.</p> <p><i>"Khoản 4. Trong quá trình thực hiện nếu có khó khăn, vướng mắc đề nghị cơ quan, tổ chức, cá nhân phản ánh về Bộ Xây dựng (qua Cục Đăng kiểm Việt Nam) để xem xét, giải quyết".</i></p>	<p><u>Giải trình:</u></p> <p>Ý kiến của Sở Xây dựng Hà Tĩnh là hợp lý về mục tiêu tăng tính minh bạch và tạo kênh phản hồi trong quá trình thực thi. Tuy nhiên, nội dung này đã được quy định cụ thể tại Quyết định số 1635/QĐ-BXD ngày 30/9/2025 của Bộ Xây dựng ban hành “<i>Quy chế tiếp nhận, xử lý phản ánh, kiến nghị của tổ chức, cá nhân về quy định hành chính và công bố, công khai thủ tục hành chính thuộc phạm vi quản lý của Bộ Xây dựng</i>”.</p> <p>Quy chế nêu rõ cơ chế tiếp nhận, phân loại, xử lý phản ánh, kiến nghị của tổ chức, cá nhân (qua Cổng Dịch vụ công quốc gia, Cổng thông tin điện tử Bộ Xây dựng, Văn phòng Bộ hoặc đơn vị chuyên môn được giao), đồng thời quy định trách nhiệm của các đơn vị thuộc Bộ trong việc tổng hợp, báo cáo và công khai kết quả xử lý.</p>

ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý	NỘI DUNG GÓP Ý	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
			Việc phản ánh, kiến nghị sẽ được tiếp nhận, xử lý theo Quy chế nêu trên và quy định của Nghị định số 20/2008/NĐ-CP (được sửa đổi, bổ sung).
	Vụ Pháp chế	Đề nghị Quý Vụ thực hiện việc truyền thông dự thảo Thông tư theo quy định tại Điều 3 của Nghị định số 78/2025/NĐ-CP (được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị số 187/2025/NĐ-CP).	Tiếp thu ý kiến góp ý
	Vụ Pháp chế	Đề nghị rà soát, hoàn thiện hồ sơ dự thảo Thông tư theo quy định tại mục 4 Chương III của Nghị định số 78/2025/NĐ-CP (được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị số 187/2025/NĐ-CP), trong đó lưu ý thực hiện theo đúng mẫu được quy định tại Phụ lục IV Nghị số 187/2025/NĐ-CP. Đối với bản so sánh, thuyết minh nội dung dự thảo Thông tư, đề nghị rà soát, làm rõ hơn các nội dung được sửa đổi, bổ sung, thay thế hoặc bãi bỏ tại phần thuyết minh để bảo đảm tính rõ ràng, minh bạch. Đồng thời, đề nghị thay thế báo cáo đánh giá thực trạng quan hệ xã hội có liên quan đến dự thảo Thông tư bằng báo cáo tổng kết việc thi hành pháp luật.	
	Vụ Pháp chế	Về thể thức của Thông tư: đề nghị chỉnh lý dự thảo Thông tư theo mẫu số 24 Phụ lục III Nghị số 187/2025/NĐ-CP.	
	Vụ Pháp chế	Đề nghị rà soát nội dung dự thảo Thông tư để bảo đảm triển khai Quyết định số 1406/QĐ-BXD của Bộ trưởng Bộ Xây dựng phê duyệt phương án cắt giảm, đơn giản hóa TTHC liên quan đến hoạt động sản xuất, kinh doanh thuộc phạm vi quản lý của Bộ Xây dựng.	

ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý	NỘI DUNG GÓP Ý	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
	Vụ Pháp chế	Hiện nay, Luật Trật tự, an toàn giao thông đường bộ năm 2024 (sau đây gọi tắt là Luật Trật tự) và Nghị định số 166/2024/NĐ-CP đang được sửa đổi, bổ sung. Vì vậy, đề nghị Quý Vụ rà soát kỹ lưỡng các nội dung tại dự thảo Thông tư và văn bản quy phạm pháp luật có liên quan để bảo đảm tính đồng bộ, tính thống nhất của hệ thống pháp luật.	Tiếp thu ý kiến góp ý và đã sửa đổi bổ sung trong các Thông tư.
	Vụ Pháp chế	Điều khoản chuyển tiếp: đề nghị rà soát lại 05 Thông tư được sửa đổi, bổ sung tại dự thảo Thông tư để bảo đảm các quy định được sửa đổi, bổ sung, thay thế hoặc bãi bỏ đảm bảo tính khả thi và phù hợp với thực tiễn. Ví dụ: đối với Thông tư số 54/2024/TT-BGTVT và Thông tư số 55/2024/TT-BGTVT, khi chuyển công tác kiểm tra, đánh giá chứng nhận từ cơ quan chứng nhận cho cơ sở chứng nhận thì các hồ sơ đăng ký kiểm tra trước ngày Thông tư này có hiệu lực sẽ tiếp tục thực hiện như thế nào, giấy chứng nhận đã được cấp trước đó có hiệu lực tiếp hay không...	
	Vụ Pháp chế	Về Phụ lục: đề nghị rà soát lại toàn bộ các Phụ lục để bảo đảm tính thống nhất, tính đồng bộ với quy định tại dự thảo Thông tư, đồng thời rà soát lại các dẫn chiếu để bảo đảm tính chính xác.	